

Số: /BC-SKHCHN

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2022

Thực hiện Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng. Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2022 như sau:

A. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA

I. Kết quả thực hiện

1. Thanh tra hành chính

Trong năm 2022, Sở Nội vụ tổ chức thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác nội vụ tại Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị trực thuộc Sở. Do vậy, Sở không xây dựng kế hoạch thanh tra hành chính đối với các đơn vị trực thuộc Sở.

(không có số liệu, nên không có các biểu số 01/TTr, 02TTr, 03TTr, 04TTr, 05TTr, G2QLNN)

2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành lĩnh vực khoa học và công nghệ

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra trong năm 2022

- Tổng số cuộc thực hiện (theo kế hoạch): 28 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 53 cơ sở; trong đó: 26 cuộc thanh tra đối với 26¹ cơ sở, 02 cuộc kiểm tra đối với 27² cơ sở.

- Những lĩnh vực thanh tra, kiểm tra chủ yếu: Tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, nhãn hàng hóa, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và hạt nhân trong y tế.

- Số cuộc đã ban hành kết luận: 26 cuộc thanh tra;

- Số tổ chức, cá nhân được thanh tra, kiểm tra (đã ban hành kết luận): 26 tổ chức;

(Biểu mẫu số 06/TTr, số 07/TTr kèm theo)

¹. - Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo lường, chất lượng, nhãn hàng hóa trong sản xuất, kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ: 07 cơ sở.

- Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo lường và an toàn bức xạ hạt nhân trong y tế: 09 cơ sở.

- Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm dây, cáp điện: 01 cơ sở.

- Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu: 09 cơ sở.

². - Kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu: 18 cơ sở.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về đo lường, nhãn hàng hóa và sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm hàng hóa phục vụ Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022: 09 cơ sở.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra

- Số tổ chức, cá nhân vi phạm: 02 tổ chức

- Nội dung vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra: Vi phạm về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường (*kinh doanh sản phẩm, hàng hóa có chất lượng không phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia*).

+ Về kinh tế: Không có;

+ Về xử lý vi phạm: Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành 02 quyết định, đối với 02 tổ chức; số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 173.271.400 đồng; xử phạt bằng hình thức khác: không; chuyển cơ quan điều tra xử lý: không

c) Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử phạt qua thanh tra, kiểm tra

- Kết quả thực hiện xử lý vi phạm về kinh tế: không có

- Kết quả thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

+ 01 tổ chức đã chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; nộp tiền phạt vi phạm hành chính vào ngân sách nhà nước là 1.500.000 đồng.

+ 01 tổ chức chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính chưa hoàn thành; nộp tiền phạt vi phạm hành chính vào ngân sách nhà nước là 100.000.000 đồng; số tiền nộp chậm là 71.771.400 đồng.

- Xử lý hình sự: không có

3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng

- Số văn bản (quản lý, chỉ đạo) về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng mới được ban hành, được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ: Ban hành 06 kế hoạch chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra; phòng, chống tham nhũng:

+ Kế hoạch số 911/KH-SKHHCN ngày 10/11/2021 của Sở Khoa học và Công nghệ về hoạt động thanh tra khoa học và công nghệ năm 2022;

+ Kế hoạch số 52/KH-SKHHCN ngày 20/01/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ về triển khai hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp về lĩnh vực khoa học và công nghệ năm 2022.

+ Kế hoạch 35/KH-SKHHCN ngày 17/01/2022 về thực hiện công tác pháp chế năm 2022.

+ Kế hoạch số 64/KH-SKHHCN ngày 25/01/2022 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022.

+ Kế hoạch số 85/KH-SKHHCN ngày 14/02/2022 về thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2022.

+ Kế hoạch số 304/KH-SKHCN ngày 25/4/2022 về triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2022 của Ban Chỉ đạo trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Kế hoạch số 860/KH-SKHCN ngày 19/9/2022 về Triển khai thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”

- Số lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng được tổ chức: Tổ chức 05 lớp tập huấn Hướng dẫn xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015; đào tạo an toàn bức xạ cho nhân viên làm việc có tiếp xúc với bức xạ trong y tế và công nghiệp; phổ biến pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu và các văn bản quản lý nhà nước về lĩnh vực khoa học và công nghệ, với số lượng 478 người tham gia.

(Biểu mẫu số 02/QLNN kèm theo)

4. Xây dựng lực lượng

- Tổng số công chức: 04 công chức (02 thanh tra viên chính; 01 thanh tra viên; 01 chuyên viên);

- Biến động tăng, giảm lượng công chức làm công tác thanh tra: không có;

- Số người được chuyển đổi vị trí công tác: không có

- Tổng số nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ ngành thanh tra và số đã thực hiện, trong đó:

+ Đã đào tạo nghiệp vụ thanh tra viên chính: không có;

+ Đã đào tạo nghiệp vụ thanh tra viên: không có;

+ Nhu cầu đào tạo các lớp tập huấn tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các nghiệp vụ khác liên quan: 03 người (chưa thực hiện).

- Số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có vi phạm và kết quả xử lý: không có .

(Biểu mẫu số 01/QLNN kèm theo)

II. Nhận xét, đánh giá

1. Đánh giá về ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác thanh tra

Đã xây dựng và triển khai thực hiện, hoàn thành kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong năm 2022. Các cuộc thanh tra, kiểm tra tiến hành khách quan, rõ ràng, thực hiện theo đúng quy định pháp luật, góp phần nâng cao hiệu lực và hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh. Chưa phát hiện những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra.

2. Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong việc chỉ đạo, điều hành, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng

- Việc rà soát, chỉnh sửa, bãi bỏ, ban hành mới văn bản phục vụ công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng: Thực hiện rà soát, đánh giá mức độ phù hợp, tính khả thi và hiệu quả của Luật Khoa học và Công nghệ; Luật tiêu và quy chuẩn kỹ thuật; Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Luật Đo lường; Luật chuyển giao công nghệ; Luật Sở hữu trí tuệ; Luật Năng lượng nguyên tử;... Tham gia góp ý Kế hoạch đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2022.

- Công tác tuyên truyền, hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ, công chức thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng: Đã tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan và các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Hình thức tuyên truyền qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành (TDOffice); chuyên mục phổ biến giáo dục pháp luật trên trang Thông tin điện tử của Sở, địa chỉ: <https://skhcn.quangbinh.gov.vn>.

- Tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác; thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng: Trong năm 2022, Sở Nội vụ tổ chức thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác nội vụ tại Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị trực thuộc Sở. Do vậy, Sở không xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng đối với các đơn vị trực thuộc Sở.

3. Đánh giá vai trò của cơ quan thanh tra trong việc phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng và góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý kinh tế-xã hội và việc chấp hành chính sách, pháp luật, nhiệm vụ kế hoạch nhà nước của cơ quan, tổ chức, cá nhân được thanh tra

Nhìn chung qua thanh tra, kiểm tra cho thấy các cơ sở kinh doanh đã có ý thức trong việc chấp hành các quy định pháp luật của nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, nhãn hàng hóa, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và hạt nhân trong y tế; đã phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật; chấn chỉnh những thiếu sót, hạn chế; những vấn đề còn bất cập, vướng mắc trong quản lý về lĩnh vực khoa học và công nghệ.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực khoa học và công nghệ luôn được chú trọng trong quá trình thanh tra, kiểm tra; góp phần nâng cao nhận thức của các đối tượng thanh tra, kiểm tra trong quản lý nhà nước lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

Tồn tại, hạn chế trong quá trình thanh tra, kiểm tra nhận thấy việc thanh tra chuyên ngành theo kế hoạch đã được phê duyệt trước thì không phù hợp với tính đặc thù của hành vi vi phạm gian lận về đo lường và chất lượng trong sản xuất, kinh doanh.

4. Nguyên nhân của những ưu điểm, của tồn tại, hạn chế, khuyết điểm

Do doanh nghiệp biết trước kế hoạch thanh tra, kiểm tra, nên dễ phi tang chứng cứ, tháo bỏ các bộ phận, thiết bị để gian lận nên không bắt được quả tang vi phạm.

Các hành vi vi phạm về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả luôn che dấu hành vi, tẩu tán hàng hóa để đối phó với cơ quan thanh tra, kiểm tra. Vì vậy, đề nghị thực hiện thanh tra không lập kế hoạch báo trước cho doanh nghiệp nhằm phát hiện, ngăn chặn kịp thời các hành vi buôn lậu và gian lận thương mại.

III. Phương hướng, nhiệm vụ công tác thanh tra, kiểm tra năm 2023

- Triển khai thực hiện thanh tra, kiểm tra theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023.

- Thanh tra, kiểm tra chuyên đề năm 2023 theo sự chỉ đạo của Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia và Ban Chỉ đạo 389 tỉnh;

- Phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác khảo sát, kiểm tra đặc thù về đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa nhằm phát hiện hành vi gian lận để kịp thời đề xuất thanh tra, kiểm tra đột xuất.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra đột xuất và các công tác khác theo sự chỉ đạo của Giám đốc Sở.

B. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

I. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Trong thời gian từ ngày 15/12/2021 đến ngày 08/12/2022, tại Sở Khoa học và Công nghệ không có công dân đến khiếu nại, tố cáo hoặc gửi đơn khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực quản lý của Sở giải quyết.

II. Kết quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Công tác tiếp công dân

a) Kết quả tiếp công dân

Trong năm 2022, Sở Khoa học và Công nghệ không có công dân đến yêu cầu tiếp công dân tại trụ Sở cơ quan.

(không có số liệu báo cáo ở Biểu số 01/TCD)

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân: không có

(Không có số liệu báo cáo ở Biểu số 02/TCD)

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

Trong năm 2022, Không có đơn của công dân gửi Sở Khoa học và Công nghệ.

(không có số liệu báo cáo ở Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết/ tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: Không có

(không có số liệu báo cáo ở Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

4. Bảo vệ người tố cáo: Không có

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Cấp ủy và Lãnh đạo cơ quan thường xuyên quan tâm, chỉ đạo thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo kịp thời, đúng thời gian quy định.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Số văn bản ban hành mới, sửa đổi bổ sung, hủy bỏ: Không có

- Tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (số lớp, số người); không có

c) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm: Trong năm 2022, Sở Nội vụ tổ chức thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác nội vụ tại Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị trực thuộc Sở. Do vậy, Sở không xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng đối với các đơn vị trực thuộc Sở.

III. Nhận xét, đánh giá

1. Ưu điểm

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được Cấp ủy, Lãnh đạo cơ quan thường xuyên quan tâm, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, kịp thời.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật các văn bản mới ban hành về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được quan tâm.

2. Tồn tại, hạn chế

Cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa có nhiều kinh nghiệm về nghiệp vụ chuyên môn.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong năm 2023

- Cấp ủy Đảng, Lãnh đạo cơ quan tiếp tục chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; kết hợp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường công tác tiếp công dân, tiếp thu những kiến nghị, phản ánh của người dân để hướng dẫn, giải thích cho người dân về các quy định của pháp luật liên quan và giải quyết dứt điểm không để dẫn đến khiếu nại, tố cáo kéo dài.

C. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

I. Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của Sở; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng:

Sở ban hành 06 văn bản để chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 theo Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành:

- Kế hoạch số 64/KH-SKHHCN ngày 25/01/2022 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022.

- Kế hoạch số 304/KH-SKHHCN ngày 25/4/2022 về triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2022 của Ban Chỉ đạo trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Kế hoạch số 108/KH-SKHHCN ngày 21/02/2022 về chuyển đổi vị trí công tác năm 2022.

- Quyết định 50/QĐ-SKHHCN ngày 25/5/2022 ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công.

- Quyết định số 111/QĐ-SKHHCN ngày 09/9/2022 ban hành Quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Kế hoạch số 1214/KH-SKHHCN ngày 06/12/2022 về công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ; chương trình công tác của

Ban Chỉ đạo Trung Ương về phòng, chống tham nhũng:

Ban hành Kế hoạch số 304/KH-SKHCN ngày 25/4/2022 về triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2022 của Ban Chỉ đạo trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

c) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách):

Sở giao cho Thanh tra thực hiện nhiệm vụ công tác phòng, chống tham nhũng; đảm bảo kinh phí, cơ sở vật chất cho thi hành pháp luật phòng chống tham nhũng theo quy định.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

- Triển khai thực hiện phổ biến, hướng dẫn, quán triệt các văn bản của Đảng và Nhà nước về PCTN đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan.

- Kịp thời đăng tải các chương trình, kế hoạch về công tác phòng, chống tham nhũng trên trang thông tin điện tử của Sở <https://skhcn.quangbinh.gov.vn>; lồng ghép chương trình tuyên truyền, phổ biến trong sinh hoạt chi bộ, họp cơ quan, giao ban hàng tháng; thông qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành (TDOffice). Qua tuyên truyền, phổ biến đã giúp cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nhận thức, hiểu rõ về ý nghĩa, vai trò của công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:

- Thực hiện trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc công khai, minh bạch của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đơn vị: Đảng ủy, Lãnh đạo Sở quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch về phòng, chống tham nhũng của các cấp; công khai minh bạch đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được biết và giám sát; công khai tuyển dụng, bố trí, điều động, luân chuyển, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật; công khai các khoản chi tiêu hàng năm; công khai nội dung thủ tục hành chính trong lĩnh vực khoa học và công nghệ; việc xét chọn, tuyển chọn tổ chức, cá nhân đủ năng lực chủ trì thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; giải quyết kịp thời những thắc mắc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về chế độ, chính sách theo quy định. Trong thời gian qua, Sở Khoa học và Công nghệ không có trường hợp vi phạm quy định và xử lý vi phạm quy định về công khai minh bạch.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

- Ban hành Quyết định 50/QĐ-SKHHCN ngày 25/5/2022 ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công đối với Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thực hiện và công khai kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ; thực hiện nghiêm túc việc sử dụng ngân sách nhà nước theo dự toán được giao, thanh toán các khoản chi theo đúng quy định, xây dựng kế hoạch và định mức chi hàng năm tiền lương, thưởng, công tác phí, chế độ hội họp, quy chế sử dụng điện thoại,...

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

Ban hành Quyết định 729/QĐ-SKHHCN ngày 16/9/2021 về Quy chế làm việc của Sở Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 64/QĐ-SKHHCN ngày 28/7/2021 về Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ; Quyết định 63/QĐ-SKHHCN ngày 28/7/2021 về Quy chế văn hóa công sở và quy tắc ứng xử của Sở Khoa học và Công nghệ. Thực hiện tốt quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan; không có tình trạng tặng quà và nhận quà tặng trong cơ quan; không có tình trạng xung đột lợi ích và việc xử lý khi phát hiện có xung đột lợi ích trong cơ quan.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

- Ban hành Kế hoạch số 108/KH-SKHHCN ngày 21/02/2022 về việc chuyển đổi vị trí công tác năm 2022. Căn cứ Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, Sở đã tổ chức thực hiện nghiêm việc chuyển đổi đảm bảo khách quan, công tâm, phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ theo đúng quy định, đúng nguyên tắc hoán vị, không ảnh hưởng đến tăng, giảm biên chế, đồng thời gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị chuyển đổi vị trí.

Tuy nhiên, do tính chất đặc thù công tác của Sở, đặc biệt là biên chế được giao hàng năm cho đơn vị còn ít so với chức năng chuyên môn, nhiệm vụ của Sở, mỗi một công chức nắm giữ một vị trí phù hợp với chuyên ngành được đào tạo, đồng thời vị trí đòi hỏi công chức phải có trình độ chuyên môn kỹ thuật chuyên ngành và chuyên sâu như: lĩnh vực thanh tra, lĩnh vực quản lý và cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ... nên việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác khó thực hiện. Ngoài ra, do 4 vị trí cần thực hiện chuyển đổi có 02 vị trí là lãnh đạo cấp phòng, 02 vị trí là kế toán cơ quan (trong đó có 01 kế toán đang nghỉ thai sản).

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

- Niêm yết công khai các thủ tục hành chính trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tại cơ quan để tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân đến liên hệ công tác và làm việc. rà soát các thủ tục hành chính được thực hiện hàng năm nhằm phục vụ công tác cải cách hành chính theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015. Qua đó để sửa đổi,

bổ sung, cải tiến các quy trình cho phù hợp với tiêu chuẩn và theo hướng tinh gọn, giảm bớt các thủ tục hành chính rườm rà không cần thiết.

- Trong quản lý lĩnh vực khoa học và công nghệ luôn đảm bảo nguyên tắc, đúng quy trình và công khai việc xét chọn, tuyển chọn tổ chức, cá nhân đủ năng lực chủ trì thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên trang thông tin điện tử của Sở, địa chỉ: <https://skhcn.quangbinh.gov.vn>.

- Các giải pháp đổi mới công nghệ quản lý và hạn chế tiêu dùng tiền mặt: Thực hiện duy trì phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, trả lương qua tài khoản cho cán bộ, công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước và thanh toán mọi chế độ mua sắm trang thiết bị qua chuyển khoản; mọi chế độ thanh toán đi công tác, chế độ hội họp và các khoản thanh toán đều chi qua tài khoản.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập cho các đối tượng thuộc diện kê khai tài sản theo đúng trình tự, thủ tục được quy định.

- Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc kê khai tài sản thu nhập hàng năm theo đúng nội dung, hướng dẫn, biểu mẫu theo quy định; thực hiện báo cáo kết quả việc minh bạch tài sản thu nhập hàng năm và lưu giữ hồ sơ kê khai tại Văn phòng Sở theo quy định.

- Xác minh tài sản, thu nhập chưa có trường hợp nào bị xử lý hành vi kê khai tài sản, thu nhập không trung thực, giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm không trung thực.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Không có

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

Không có

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

Phát huy vai trò các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên thông qua các hoạt động của mình (như các buổi nói chuyện chuyên đề, học tập chính trị, các cuộc phát động, cuộc thi...) để tuyên truyền, phổ biến công tác PCTN cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan.

Sở tổ chức buổi đối thoại với cá nhân, tổ chức để thăm dò sự hài lòng của người dân về thái độ phục vụ của công chức, viên chức và việc thực hiện các thủ tục, quy trình trong đơn vị. Qua đó kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém và ngăn ngừa các hành vi tiêu cực xảy ra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

Không có

II. Đánh giá tình hình tham nhũng

Công tác phòng, chống tham nhũng được Cấp ủy, Lãnh đạo Sở quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo chương trình, kế hoạch; công khai minh bạch đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được biết và giám sát.

Thường xuyên quan tâm đến công tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng là nội dung quan trọng của công tác xây dựng Đảng, chính quyền; giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong toàn thể cơ quan. Nhờ vậy, đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về vai trò, trách nhiệm trong việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng; nhằm ngăn chặn các vụ tham nhũng có thể xảy ra.

Trong năm 2022, Sở Khoa học và Công nghệ không có trường hợp tham nhũng gây ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan.

III. Phương hướng, nhiệm vụ công tác PCTN năm 2022

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản về phòng, chống tham nhũng: Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng; các văn bản pháp luật của Trung ương và địa phương về công tác phòng, chống tham nhũng cho toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan.

- Chỉ đạo thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng và triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập hàng năm theo quy định.

- Phát huy vai trò kiểm tra, giám sát của Đảng, Ban Thanh nhân dân, các tổ chức đoàn thể đối với công tác phòng, chống tham nhũng, nhất là lĩnh vực về tài chính, quản lý tài sản công, công tác tổ chức cán bộ.

- Tăng cường công tác phối kết hợp giữa các cấp, các ngành, các lĩnh vực trong phòng, chống, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng.

Trên đây là báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2022 của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Bình./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ KH&CN;
- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu: VT, TTra.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Quốc Việt

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH

Số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 08/12/2022

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-SKHCN, ngày /12/2022 của Giám đốc Sở KHCN Quảng Bình)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra, kiểm tra trong kỳ						Số cuộc đã ban hành kết luận	Số tổ chức được thanh tra, kiểm tra		Số cá nhân được thanh tra, kiểm tra		Số tổ chức, cá nhân vi phạm			Tổng số tiền vi phạm (tiền và tài sản quy thành tiền)			Số tiền kiến nghị thu hồi (tiền và tài sản quy thành tiền)			Số tiền kiến nghị xử lý khác	Quyết định xử phạt hành chính được ban hành			Xử phạt vi phạm hành chính						Chuyển cơ quan điều tra	
	Tổng số	Phân loại						Thanh tra	Kiểm tra	Thanh tra	Kiểm tra	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Về NSNN	Về tổ chức, đơn vị		Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Bằng tiền			Bằng hình thức khác				
		Triển khai từ trước chuyên sang	Triển khai trong kỳ	Thường xuyên	Kế hoạch	Đột xuất																			Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức
MS	1=2+3=4+5	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=13+14	13	14	15=16+17=18+21	16	17	18=19+20	19	20	21	22=23+24	23	24	25=26+27	26	27	28=29+30	29	30	31	32
Sở KHCN Quảng Bình	28	0	28		28	0	26	26	27	0	0	02	02	0	0	0	0	0	0	0	0	02	02	0	173.271	173.271	0	0	0	0	0	0
Tổng	28	0	28		28	0	26	26	27	0	0	02	02	0	0	0	0	0	0	0	0	02	02	0	173.271	173.271	0	0	0	0	0	0

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN, QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT QUA
THANH TRA, KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH**

Số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 08/12/2022

(Kèm theo Báo cáo số:

/BC-SKHCCN, ngày

/12/2022 của Giám đốc Sở KHCCN Quảng Bình)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đơn vị	Kết quả thực hiện xử lý vi phạm về kinh tế (Tr.đ)						Kết quả thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính						Đã khởi tố		Ghi chú
	Số tiền vi phạm đã thu hồi tiền và tài sản quy thành tiền			Số tiền vi phạm đã xử lý khác			Số tiền xử phạt vi phạm hành chính đã thu (Tr.đ)			Số tổ chức, cá nhân đã thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức khác					
	Tổng số	Về ngân sách nhà nước	Về tổ chức, đơn vị	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
MS	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	11	12	13	14	15
Sở KH&CN Quảng Bình	0	0	0	0	0	0	173.271	173.271	0	0	0	0	0	0	
Tổng	0	0	0	0	0	0	173.271	173.271	0	0	0	0	0	0	

